

Số 310/TB-DBĐHDTTW

Phú Thọ, ngày 9 tháng 7 năm 2024

## THÔNG BÁO

### Về việc công khai lựa chọn đơn vị thực hiện bán đấu giá tài sản thanh lý

- Căn cứ Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016,
- Căn cứ Luật quản lý, sử dụng vốn Nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp số 69/2014/QH13 ngày 26/11/2014
- Căn cứ Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;
- Căn cứ Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định của Luật Đấu giá tài sản;
- Căn cứ Thông tư số 48/2017/TT-BTC ngày 15/5/2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản;
- Căn cứ Thông tư số 108/2020/TT-BTC ngày 21/12/2020 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định của Luật đấu giá tài sản;
- Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Tư pháp hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản;
- Căn cứ Quyết định số 306/QĐ-UBND ngày 27/5/2024 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc về việc thanh lý xe ô tô của Trường Dự bị Đại học Dân tộc Trung ương;
- Căn cứ Chứng thư thẩm định giá số 2706/CT-TĐG/VAPC, ngày 27/6/2024 của Công ty Cổ phần thẩm định giá và đấu giá Phú Thọ;
- Căn cứ Quyết định số 291/QĐ-DBĐHDTTW ngày 28/6/2024 của Hiệu trưởng Trường Dự bị Đại học Dân tộc Trung ương về việc phê duyệt giá khởi điểm tài sản thanh lý: Tài sản xe ô tô của Trường Dự bị Đại học Dân tộc Trung ương.

Trường Dự bị Đại học Dân tộc Trung ương thông báo về việc công khai lựa chọn đơn vị thực hiện bán đấu giá tài sản thanh lý. Thông tin cụ thể như sau:

#### 1. Tên, địa chỉ của đơn vị có tài sản đấu giá:

- Tên đơn vị: Trường Dự bị Đại học Dân tộc Trung ương



- Địa chỉ: Số 19, Trần Phú, phường Tân Dân, Việt Trì, Phú Thọ.

## **2. Thông tin về tài sản đấu giá:**

- Tên tài sản: Xe ô tô Toyota Corolla - Altis
- Biển kiểm soát: 19C-0477
- Năm sản xuất: 2003
- Nước sản xuất: Việt Nam
- Số máy: 15413281ZZ
- Số khung: ZZE1227503545
- Số lượng: 01 Chiếc
- Nguyên giá: 411.889.000 đồng
- Giá trị còn lại: 0 đồng
- Giá khởi điểm thanh lý bán đấu giá: 105.000.000 đồng  
(Bằng chữ: Một trăm linh năm triệu đồng).

Mức giá trên không bao gồm thuế VAT; chưa bao gồm chi phí vận chuyển, sang tên và các chi phí liên quan đến việc chuyển quyền sở hữu, sử dụng...

## **3. Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản**

Mọi tổ chức đấu giá đăng ký phải có đầy đủ các tiêu chí theo quy định tại khoản 4 Điều 56 Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016. Cụ thể:

a) Có cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá: Có trụ sở, văn phòng, chi nhánh địa chỉ rõ ràng, có phòng bán hồ sơ, phòng bán đấu giá có trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá.

b) Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả: Tổ chức đấu giá tài sản phải xây dựng phương án đấu giá tài sản chi tiết phù hợp với tài sản đưa ra đấu giá (*Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án*).

c) Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản:

Được thành lập theo đúng quy định của pháp luật (Có bản sao chứng thực đăng ký kinh doanh, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc Quyết định thành lập, Chứng chỉ hành nghề đấu giá, Thẻ đấu giá viên...).

d) Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá

- Thù lao dịch vụ đấu giá: Thực hiện theo Điều 66, Luật Đấu giá tài sản và Điều 3, Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật Đấu giá tài sản.

- Thông tư số 108/2020/TT-BTC ngày 21/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định của Luật đấu giá tài sản.



*(Handwritten signature)*

- d) Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố.  
e) Một số các tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá là Trường Dự bị Đại học Dân tộc Trung ương quyết định.

(Chi tiết theo Phụ Lục kèm theo)

#### **4. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá**

- Thời gian: Từ 07h giờ 00 phút, ngày 10/7/2024 đến 11 giờ 00 phút ngày 15/7/2024 (trong giờ hành chính).

- Địa điểm: Trường Dự bị Đại học Dân tộc Trung ương.
- Địa chỉ: Số 19, Trần Phú, phường Tân Dân, Việt Trì, Phú Thọ.
- Người liên hệ: Dương Thanh Tâm, Phòng Kế hoạch Tài chính
- Điện thoại liên hệ: 0912746129

#### **5. Hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá**

- Quyết định thành lập hoặc đăng ký kinh doanh (bản sao có chứng thực);
- Danh sách đấu giá viên (đính kèm theo bản sao có chứng thực, chứng chỉ hành nghề);

- Phương án tổ chức đấu giá công khai.

(Các tổ chức đấu giá tài sản khi nộp hồ sơ tự chấm điểm theo phụ lục đính kèm thông báo)

#### **6. Hình thức lựa chọn**

Chấm điểm theo các tiêu chí nêu trên.

#### **Lưu ý:**

- Hồ sơ nộp trực tiếp tại Trường Dự bị Đại học Dân tộc Trung ương trước 11 giờ 00 phút của ngày 12/7/2024.

- Không hoàn trả hồ sơ đối với những đơn vị không được lựa chọn.

- Trường Dự bị Đại học Dân tộc Trung ương sẽ có văn bản thông báo kết quả cho tổ chức đấu giá được lựa chọn, những đơn vị không được thông báo kết quả được hiểu là không được lựa chọn.

Trường Dự bị Đại học Dân tộc Trung ương trân trọng thông báo đến các tổ chức đấu giá chuyên nghiệp đăng ký tham gia theo quy định của Pháp luật./.

#### **Nơi nhận:**

- Bộ phận truyền thông (để đăng nội bộ);
- Lưu: VT, KHTC.



**HIỆU TRƯỞNG**

**TS. Nguyễn Tuấn Anh**

**PHỤ LỤC**  
**BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN**  
*(Kèm theo Thông báo số 10/TB-DBĐHDTTW ngày 9 tháng 7 năm 2024*  
*của Trường Dự bị Đại học Dân tộc Trung ương)*

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
<b>I</b>	<b>Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá</b>	<b>23,0</b>
1	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	11,0
1.1	<i>Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử...)</i>	6,0
1.2	<i>Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện</i>	5,0
2	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	8,0
2.1	<i>Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng đựng phiếu trả giá bảo đảm an toàn, bảo mật và các phương tiện khác bảo đảm cho việc đấu giá</i>	4,0
2.2	<i>Có hệ thống cameragiám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; nơi tổ chức cuộc đấu giá</i>	4,0
3	Có trang thông tin điện tử đang hoạt động	2,0
4	Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến	1,0
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1,0
<b>II</b>	<b>Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả</b> <i>(Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)</i>	<b>22,0</b>
1	Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan	4,0
2	Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4,0
3	Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, đùm giã	4,0
4	Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá	4,0
5	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá	3,0
6	Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá	3,0
<b>III</b>	<b>Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản</b>	<b>45,0</b>





1	Trong năm trước liên kế đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1.1, 1.2, 1.3, 1.4 hoặc 1.5	6,0
1.1	Dưới 03 hợp đồng (bao gồm trường hợp không thực hiện hợp đồng nào)	2,0
1.2	Từ 03 hợp đồng đến dưới 10 hợp đồng	3,0
1.3	Từ 10 hợp đồng đến dưới 20 hợp đồng	4,0
1.4	Từ 20 hợp đồng đến dưới 30 hợp đồng	5,0
1.5	Từ 30 hợp đồng trở lên	6,0
2	Trong năm trước liên kế đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 2.1, 2.2, 2.3, 2.4 hoặc 2.5	18,0
2.1	Dưới 20% (bao gồm trường hợp không có chênh lệch)	10,0
2.2	Từ 20% đến dưới 40%	12,0
2.3	Từ 40% đến dưới 70%	14,0
2.4	Từ 70% đến dưới 100%	16,0
2.5	Từ 100% trở lên	18,0
3	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 3.1, 3.2 hoặc 3.3	5,0
3.1	Dưới 03 năm	3,0
3.2	Từ 03 năm đến dưới 05 năm	4,0
3.3	Từ 05 năm trở lên	5,0
4	Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 4.1, 4.2 hoặc 4.3	3,0
4.1	01 đấu giá viên	1,0
4.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	2,0
4.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	3,0
5	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản)	4,0



26

	sản). Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 5.1, 5.2 hoặc 5.3	
5.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	2,0
5.2	Từ 01 đến 02 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	3,0
5.3	Từ 03 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	4,0
6	Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 6.1, 6.2, 6.3 hoặc 6.4	5,0
6.1	Dưới 50 triệu đồng	2,0
6.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	3,0
6.3	Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng	4,0
6.4	Từ 200 triệu đồng trở lên	5,0
7	Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 7.1 hoặc 7.2	3,0
7.1	Dưới 03 nhân viên (bao gồm trường hợp không có nhân viên nào)	2,0
7.2	Từ 03 nhân viên trở lên	3,0
8	Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn	1,0
<b>IV</b>	<b>Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp</b> Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1, 2 hoặc 3	<b>5,0</b>
1	Bằng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính	3,0
2	Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	4,0
3	Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	5,0
<b>V</b>	<b>Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định</b>	<b>5,0</b>
1	Theo phương án đấu giá trực tiếp	2,0
2	Có trụ sở trên địa bàn tỉnh Phú Thọ	2,0
3	Đã thực hiện các hợp đồng đấu giá tài sản tương tự trên địa bàn tỉnh Phú Thọ	1,0
<b>Tổng số điểm</b>		<b>100</b>
<b>VI</b>	<b>Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố</b>	
1	Có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện
2	Không có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Không đủ điều kiện